

BẢNG SO SÁNH

***Điều kiện thành lập Chi nhánh,
Văn phòng đại diện hay Công
ty 100% vốn nước ngoài***

Tháng 3/2024

TIÊU CHÍ SO SÁNH

STT	Tiêu chí
1	Ngành nghề Kinh doanh
2	Tên đăng ký
3	Điều kiện thành lập
4	Cơ quan cấp phép
5	Thành phần hồ sơ đăng ký thành lập
6	Thời gian xử lý
7	Người đứng đầu Chi nhánh, VPĐD/ Người đại diện theo pháp luật của Công ty

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

CHI NHÁNH

Chi nhánh hoạt động cung ứng dịch vụ trong các ngành dịch vụ, không bao gồm ngành dịch vụ mà việc thành lập Chi nhánh trong lĩnh vực đó được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

Trường hợp Chi nhánh hoạt động trong các ngành, nghề mà pháp luật quy định phải có điều kiện thì Chi nhánh chỉ được hoạt động khi đáp ứng các điều kiện theo quy định.

(Điều 31 Nghị định 07/2016)

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

Văn phòng đại diện thực hiện chức năng văn phòng liên lạc, tìm hiểu thị trường, xúc tiến thúc đẩy cơ hội đầu tư kinh doanh của thương nhân mà mình đại diện, không bao gồm ngành dịch vụ mà việc thành lập Văn phòng đại diện trong lĩnh vực đó được quy định tại văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành.

(Điều 30 Nghị định 07/2016)

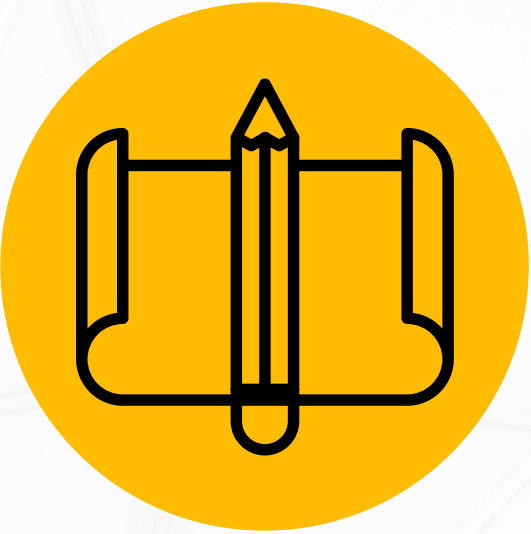
CÔNG TY 100% VỐN NƯỚC NGOÀI

Được đăng ký tất cả ngành nghề trừ ngành nghề cấm đầu tư kinh doanh Điều 6 Luật Đầu tư hoặc những ngành nghề chưa được tiếp cận thị trường tại phụ lục I NĐ 31/2021/NĐ-CP

TÊN ĐĂNG KÝ



CHI NHÁNH



VPĐD



CTY 100% VỐN NƯỚC NGOÀI

Tên Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải được viết bằng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt, các chữ cái F, J, Z, W, chữ số và các ký hiệu.

Tên Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải được viết hoặc gắn tại trụ sở Văn phòng đại diện, Chi nhánh. Tên Văn phòng đại diện, Chi nhánh được in hoặc viết với khổ chữ nhỏ hơn tên thương nhân nước ngoài trên các giấy tờ giao dịch, hồ sơ tài liệu và ấn phẩm do Văn phòng đại diện, Chi nhánh phát hành.

(Điều 29 Nghị định 07/2016)

Tên Chi nhánh phải mang tên thương nhân nước ngoài kèm theo cụm từ “Chi nhánh”

(Điều 29 Nghị định 07/2016)

Tên Văn phòng đại diện phải mang tên thương nhân nước ngoài kèm theo cụm từ “Văn phòng đại diện”

(Điều 29 Nghị định 07/2016)

Bao gồm: (i) Loại hình công ty và (ii) Tên riêng
(Điều 37, 39 Luật Doanh nghiệp)

ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP CHI NHÁNH

- Thương nhân nước ngoài được thành lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc được pháp luật các quốc gia, vùng lãnh thổ này công nhận;
- Thương nhân nước ngoài đã hoạt động ít nhất 05 năm, kể từ ngày được thành lập hoặc đăng ký;
- Trong trường hợp Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương của thương nhân nước ngoài có quy định thời hạn hoạt động thì thời hạn đó phải còn ít nhất là 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ;
- Nội dung hoạt động của Chi nhánh phải phù hợp với cam kết mở cửa thị trường của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và phù hợp với ngành nghề kinh doanh của thương nhân nước ngoài;
- Trường hợp nội dung hoạt động của Chi nhánh không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc thương nhân nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, việc thành lập Chi nhánh phải được sự chấp thuận của Bộ trưởng Bộ quản lý chuyên ngành.

(Điều 8 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)



ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

- Thương nhân nước ngoài được thành lập, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc được pháp luật các quốc gia, vùng lãnh thổ này công nhận;
- Thương nhân nước ngoài đã hoạt động ít nhất 01 năm, kể từ ngày được thành lập hoặc đăng ký;
- Trong trường hợp Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương của thương nhân nước ngoài có quy định thời hạn hoạt động thì thời hạn đó phải còn ít nhất là 01 năm tính từ ngày nộp hồ sơ;
- Nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện phải phù hợp với cam kết của Việt Nam trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;
- Trường hợp nội dung hoạt động của Văn phòng đại diện không phù hợp với cam kết của Việt Nam hoặc thương nhân nước ngoài không thuộc quốc gia, vùng lãnh thổ tham gia điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, việc thành lập Văn phòng đại diện phải được sự chấp thuận của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ quản lý chuyên ngành (sau đây gọi chung là Bộ trưởng Bộ quản lý chuyên ngành).

(Điều 7 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)



ĐIỀU KIỆN THÀNH LẬP CÔNG TY 100% VỐN NƯỚC NGOÀI

- Đáp ứng các điều kiện về tiếp cận thị trường
- Đáp ứng điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện



CƠ QUAN CẤP PHÉP

CHI NHÁNH

Bộ Công Thương
(Điều 6 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)

**VĂN PHÒNG
ĐẠI DIỆN**

**Sở Công Thương tỉnh/thành phố trực
thuộc Trung ương nơi thương nhân dự
kiến đặt trụ sở VPĐD.**
**Ban quản lý khu công nghiệp, khu chế
xuất, khu kinh tế, khu công nghệ cao**
(Điều 5 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)

**CTY 100%
VỐN NƯỚC NGOÀI**

Sở Kế hoạch và Đầu tư



THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP CHI NHÁNH

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh do đại diện có thẩm quyền của thương nhân nước ngoài ký;
 - Bản sao Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương của thương nhân nước ngoài;
 - Văn bản của thương nhân nước ngoài cử/bổ nhiệm người đứng đầu Chi nhánh;
 - Bản sao báo cáo tài chính có kiểm toán hoặc văn bản xác nhận tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế hoặc tài chính trong năm tài chính gần nhất hoặc giấy tờ có giá trị tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thương nhân nước ngoài thành lập cấp hoặc xác nhận, chứng minh sự tồn tại và hoạt động của thương nhân nước ngoài trong năm tài chính gần nhất;
 - Bản sao Điều lệ hoạt động của Chi nhánh;
 - Bản sao hộ chiếu của người đứng đầu Chi nhánh;
 - Tài liệu về địa điểm dự kiến đặt trụ sở Chi nhánh bao gồm:
 - + Bản sao biên bản ghi nhớ hoặc thỏa thuận thuê địa điểm hoặc bản sao tài liệu chứng minh thương nhân có quyền khai thác, sử dụng địa điểm để đặt trụ sở Chi nhánh;
 - + Bản sao tài liệu về địa điểm dự kiến đặt trụ sở Chi nhánh.
- * Tài liệu nước ngoài sẽ cần phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tài liệu liên quan đến tư cách pháp nhân của thương nhân nước ngoài sẽ phải được cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài chứng nhận hoặc hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(Điều 12 Nghị định 07/2016/NĐ-CP.)



THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

- Đơn đề nghị cấp Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện theo mẫu của Bộ Công Thương do đại diện có thẩm quyền của thương nhân nước ngoài ký;
 - Bản sao Giấy đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ có giá trị tương đương của thương nhân nước ngoài;
 - Văn bản của thương nhân nước ngoài cử/bổ nhiệm người đứng đầu Văn phòng đại diện;
 - Bản sao báo cáo tài chính có kiểm toán hoặc văn bản xác nhận tình hình thực hiện nghĩa vụ thuế hoặc tài chính trong năm tài chính gần nhất hoặc giấy tờ có giá trị tương đương do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền nơi thương nhân nước ngoài thành lập cấp hoặc xác nhận, chứng minh sự tồn tại và hoạt động của thương nhân nước ngoài trong năm tài chính gần nhất;
 - Bản sao hộ chiếu của người đứng đầu Văn phòng đại diện;
 - Tài liệu về địa điểm dự kiến đặt trụ sở Văn phòng đại diện, bao gồm:
 - + Bản sao biên bản ghi nhớ hoặc thỏa thuận thuê địa điểm hoặc bản sao tài liệu chứng minh thương nhân có quyền khai thác, sử dụng địa điểm để đặt trụ sở Văn phòng đại diện;
 - + Bản sao tài liệu về địa điểm dự kiến đặt trụ sở Văn phòng đại diện.
- * Tài liệu nước ngoài sẽ cần phải dịch ra tiếng Việt và chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam. Tài liệu liên quan đến tư cách pháp nhân của thương nhân nước ngoài sẽ phải được cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của Việt Nam ở nước ngoài chứng nhận hoặc hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật Việt Nam.

(Điều 10 Nghị định 07/2016/NĐ-CP.)



THÀNH PHẦN HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP CÔNG TY 100% VỐN NƯỚC NGOÀI

1. Hồ sơ IRC

- Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư theo Mẫu A-I-1 Thông tư 03/2021/TT-BKHĐT
- Tài liệu về tư cách pháp lý của nhà đầu tư (CCCD, Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương)
- Tài liệu chứng minh năng lực tài chính của nhà đầu tư (báo cáo tài chính của 02 năm gần nhất)
- Đề xuất dự án đầu tư theo Mẫu A-I-4 Thông tư 03/2021/TT-BKHĐT
- Giấy tờ liên quan đến địa điểm thực hiện dự án đầu tư (giấy tờ về quyền sử dụng đất thỏa thuận thuê địa điểm hoặc văn bản, tài liệu khác xác định quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư)
- Nội dung giải trình về công nghệ sử dụng trong dự án đầu tư đối với dự án thuộc diện thẩm định, lấy ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ (nếu có)
- Giấy ủy quyền (nếu có)

(Khoản 1 Điều 36 Nghị định 31/2021/NĐ-CP; Khoản 1 Điều 33 Luật Đầu tư)

2. Hồ sơ ERC

- Giấy đề nghị đăng ký doanh nghiệp tương ứng với từng loại hình doanh nghiệp;
- Điều lệ Công ty;
- Bản sao Giấy tờ pháp lý của người đại diện theo pháp luật;
- Bản sao Giấy tờ pháp lý của chủ sở hữu công ty;
- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;
- Giấy ủy quyền và bản sao giấy tờ pháp lý của người đại diện theo ủy quyền (nếu có);
- Danh sách thành viên đối với Công ty TNHH 2 thành viên trở lên hoặc Danh sách cổ đông đối với Công ty Cổ phần.

(Điều 21 – Điều 24 Nghị định 01/2021/NĐ-CP)



THỜI GIAN XỬ LÝ

Chi nhánh

Văn phòng đại diện

Công ty 100% vốn nước ngoài

03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Cơ quan cấp Giấy phép kiểm tra và yêu cầu bổ sung nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ. Việc yêu cầu bổ sung hồ sơ được thực hiện tối đa một lần trong suốt quá trình giải quyết hồ sơ.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Cơ quan cấp Giấy phép cấp hoặc không cấp Giấy phép thành lập Chi nhánh/Văn phòng đại diện cho thương nhân nước ngoài. Trường hợp từ chối cấp phép phải có văn bản nêu rõ lý do. (Điều 11, Điều 13 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)

1. Đối với IRC:

- Dự án chấp thuận chủ trương đầu tư: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư
- Dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư: 15 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư của nhà đầu tư.

(khoản 1 Điều 38 Luật Đầu tư)

2. Đối với ERC:

03 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ

- Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, SKHĐT sẽ thông báo bằng văn bản nội dung cần sửa đổi, bổ sung cho doanh nghiệp.
- Trường hợp từ chối đăng ký thì sẽ có thông báo bằng văn bản cho người thành lập doanh nghiệp và nêu rõ lý do.

(Điều 26 Luật Doanh nghiệp)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

CHI NHÁNH

VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN

- Người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải chịu trách nhiệm trước thương nhân nước ngoài về hoạt động của mình và của Văn phòng đại diện, Chi nhánh trong phạm vi được thương nhân nước ngoài ủy quyền.
- Người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải chịu trách nhiệm về các hoạt động của mình trong trường hợp thực hiện các hoạt động ngoài phạm vi được thương nhân nước ngoài ủy quyền.
- Người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh phải ủy quyền bằng văn bản cho người khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh theo pháp luật khi xuất cảnh khỏi Việt Nam. Việc ủy quyền này phải được sự đồng ý của thương nhân nước ngoài. Người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh vẫn phải chịu trách nhiệm về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ đã ủy quyền.
- Trường hợp hết thời hạn ủy quyền mà Chi nhánh chưa trở lại Việt Nam và không có ủy quyền khác thì người được ủy quyền có quyền tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu Chi nhánh trong phạm vi đã được ủy quyền cho đến khi người đứng đầu Chi nhánh trở lại làm việc hoặc cho đến khi thương nhân nước ngoài bổ nhiệm người khác làm người đứng đầu mới.
- Trường hợp người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh không hiện diện tại Việt Nam quá 30 ngày mà không ủy quyền cho người khác thực hiện các quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh hoặc bị chết, mất tích, tạm giam, kết án tù, bị hạn chế mất năng lực hành vi dân sự thì thương nhân nước ngoài phải bổ nhiệm người khác làm người đứng đầu Văn phòng đại diện, Chi nhánh.

(Điều 33 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)

NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CHI NHÁNH/ VPĐD, ĐẠI DIỆN CÔNG TY


CHI NHÁNH	VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN	CTY 100% VỐN NƯỚC NGOÀI
<p>Người đứng đầu Chi nhánh của thương nhân nước ngoài không được kiêm nhiệm các chức vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Người đứng đầu Văn phòng đại diện của một thương nhân nước ngoài khác;• Người đứng đầu Văn phòng đại diện của cùng một thương nhân nước ngoài;• Người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định pháp luật Việt Nam. <p><i>(khoản 8 Điều 33 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)</i></p>	<p>Người đứng đầu Văn phòng đại diện của một thương nhân nước ngoài không được kiêm nhiệm các chức vụ sau:</p> <ul style="list-style-type: none">• Người đứng đầu Chi nhánh của cùng một thương nhân nước ngoài;• Người đứng đầu Chi nhánh của thương nhân nước ngoài khác;• Người đại diện theo pháp luật của thương nhân nước ngoài đó hoặc thương nhân nước ngoài khác;• Người đại diện theo pháp luật của tổ chức kinh tế được thành lập theo quy định pháp luật Việt Nam. <p><i>(Khoản 6 Điều 33 Nghị định 07/2016/NĐ-CP)</i></p> <p>Lưu ý: Trong trường hợp người đứng đầu Văn phòng đại diện được thương nhân nước ngoài ủy quyền giao kết hợp đồng, sửa đổi, bổ sung hợp đồng đã giao kết thì thương nhân nước ngoài phải thực hiện việc ủy quyền bằng văn bản cho từng lần giao kết hợp đồng, sửa đổi, bổ sung hợp đồng đã giao kết.</p>	<p>Doanh nghiệp phải bảo đảm luôn có ít nhất một người đại diện theo pháp luật cư trú tại Việt Nam.</p> <p><i>(Điều 12 Luật Doanh nghiệp)</i></p>

CÔNG TY LUẬT TNHH CDLAF

 **(84-28) 3636 5486**

 **info@cdlaf.vn**

 **www.cdlaf.vn**

 **Tầng 7 PHUONG Tower, 46-48 Hai Bà Trưng,
Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh**